

Có thể là hữu lý khi một tờ báo của TPHCM đưa ra những sự kiện trong năm 1995, đã gọi năm vừa qua là năm ASEAN... Tuy nhiên, có thể viết thêm: đây là năm của những cam kết của Việt Nam trên con đường hội nhập vào trong ASEAN. Khi Thủ tướng Võ Văn Kiệt đặt bút ký tên lên các văn kiện chính thức hoá việc Việt Nam gia nhập ASEAN vào buổi chiều 15.12.1995, thì mọi người đều có thể hiểu rằng chữ ký này mang ý nghĩa của một sự cam kết không thể quay ngược trở lại được (irreversible). Vấn đề đã rõ ràng như thế, như thể một con tàu đã trên đường ray, chỉ có xuất phát chạy

Việt Nam sẽ bỏ cuộc đã phải thay đổi cái nhìn. Ý nghĩa của việc công bố bản danh mục này không hẳn nằm trong nội dung chi tiết bản danh mục đó mà là một khẳng định rằng Việt Nam chấp nhận theo đúng luật chơi cho dù có những khoảng cách về trình độ phát triển nhưng Việt Nam cũng có cách của mình để theo cho được luật chơi.

Bộ trưởng Thương mại Lê Văn Triết đã giải thích với người viết bài như sau: "Khi các nước cắt giảm thuế hàng hoá của mình, chính là để đi vào thị trường ASEAN trên nguyên tắc đối đẳng: tôi cắt giảm thuế cho anh, anh cắt giảm thuế cho tôi. Nếu nói đến lợi, có nghĩa là khi ta

thế giới ngày càng tương thuộc lẫn nhau (interdependent) cả trong cái chung là toàn cầu hoá (globalisation) lẫn trong cái riêng là khu vực hoá (regionalisation), càng cần phải định nghĩa thật kỹ từ ngữ tương thuộc (interdependent) này như một tập hợp cùng các tiểu tập hợp và những quan hệ (relations) giữa các phần tử trong các tiểu tập hợp cũng như trong các quan hệ giữa các tiểu tập hợp đó, để nhận chân rằng sự tương thuộc đó không hề là bình đẳng bởi lẽ các yếu tố không cùng một nội lực, và vạch ra được trong chừng mực nào thì sự tương thuộc đó sẽ nghiêng về một phía nào. Không thể đơn giản định nghĩa sự tương

minh một nội lực sản xuất ngang tầm với lợi ích mà Bộ trưởng Lê Văn Triết đã nêu trên: đưa được hàng hoá vào thị trường này. Muốn đưa được hàng hoá vào thị trường này, cũng như vào thị trường Bắc Mỹ, Nhật, châu Âu, phải tìm được chìa khoá giải bài toán "giá cả/chất lượng". Không sớm giải quyết được bài toán này, thì đến lượt các nhà sản xuất nhập chơi sẽ khó mà ghi được "bàn thắng".

Bộ trưởng Thương mại Lê Văn Triết đã thừa nhận với người viết bài rằng: "Từ khi chuyển sang kinh tế thị trường, chúng ta còn bất cập trên nhiều vấn đề, từ hiểu biết thế giới một cách có hệ thống..." Bộ trưởng

GHỊ CHÉP TỪ HỘI NGHỊ THƯƠNG ĐỊNH ASEAN

DANH ĐỨC

tới, không thể chạy lui trừ phi tự vác mình ra khỏi đường ray- phải xuất phát và phải chạy với một vận tốc đã được ấn định để cho lịch tàu chạy đúng bị nghẽn, vì lẽ phía sau còn có những đoàn tàu khác đang sắp sửa vào ga...

Chính vì thế mà trong hội nghị SEOM chuẩn bị cho ASEAN Summit Bangkok, các quan chức cao cấp kinh tế của các nước ASEAN đã sốt ruột khi chưa thấy phía Việt Nam đưa ra danh sách các mặt hàng được miễn giảm thuế. Sự sốt ruột này kéo dài trong suốt một tuần và điều diệu kỳ đã xảy ra vào ngày chủ nhật 10.12 khi Bộ trưởng Tài chính Việt Nam Hồ Tế công bố danh sách này, một danh mục 857 mặt hàng được cắt giảm thuế, tất cả hội trường đều vỗ tay vang. Những ai đó đã từng ngỡ rằng hoặc ngỡ rằng

giảm thuế trên 857 mặt hàng, người ta cũng sẽ giảm tương ứng. Nhưng trong thực tế, giá trị là ở chỗ hàng hoá của mình sẽ được vào thị trường của người ta, mà nếu tính luôn cả Lào, CPC và Myanmar sau này, sẽ là một thị trường trên 400 triệu dân. Nhưng cái lợi lớn nhất sẽ là từ nay chúng ta sẽ có tiếng nói tập thể của ASEAN trên thương trường, trong quan hệ đàm phán với các tổ chức quốc tế để đảm bảo lợi ích của mình trong lợi ích khu vực. Như đàm phán với WTO, với Mỹ, với các khu vực khác... Có thể phối hợp chính sách để bảo vệ các quyền lợi của chúng ta. Khó có thể đo bằng con số các lợi ích này, song lợi ích chính là đưa được hàng hoá vào trong thị trường này và sau đó là thị trường thế giới."

Trong một nền kinh tế

thuộc như thế mệnh đề "tôi tùy thuộc anh, anh tùy thuộc tôi" [A (R) B, B (R) A] mà là phải tìm cho được cái R đó như thế nào và lái cái R đó theo chiều hướng mà mình đã tính toán được là tối ưu cho mình. Phái đoàn Việt Nam đã khéo léo làm được điều đó trước khi Summit Bangkok bắt đầu, cả về nội dung danh mục giảm thuế đưa ra lẫn về thời điểm đưa ra. Danh mục 857 mặt hàng giảm thuế đó chủ yếu bao gồm những mặt hàng công cụ công nghiệp nặng mà tự thân Việt Nam cũng cần không đánh thuế nhập khẩu để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình công nghiệp hoá của mình. Song, nếu về phía Nhà nước đã ghi được "bàn thắng" như thế, thì về phía những nhà sản xuất, công và tư, cũng cần phải nhanh chóng bước vào quỹ đạo của AFTA, bằng cách tạo cho

Lê Văn Triết đưa ra thí dụ: có mấy ai đã đọc hết các văn kiện của vòng đàm phán Uruguay dẫn đến việc thành lập WTO? Có thể nói thêm: cũng có mấy ai qua khỏi mức độ đọc các văn kiện đó để bước vào nghiên cứu các văn kiện đó và trở thành những chuyên viên về WTO? Cũng có thể đặt câu hỏi tương tự về đề tài ASEAN. Có lẽ đây là những đề tài mà các nhà nghiên cứu tương lai của trường Đại học Kinh tế TPHCM chẳng hạn cần sớm lao vào, không chỉ nghiên cứu về lịch sử và cơ cấu ASEAN như một cái gì bất động (figé), tổng quát, sơ sài như các số liệu GDP, dân số, tăng trưởng... các nước ASEAN hoặc cơ cấu tổ chức ASEAN..., mà như một cái gì chuyển động như lịch sử ASEAN cùng những "ý đồ" xin lỗi, từ ngữ "ý đồ" này có

về "nặng" nhưng lại là một thực tế của mỗi nước trong suốt quá trình hình thành khái niệm AFTA và sau đó trong suốt quá trình thực hiện AFTA. Hơn bao giờ hết, các nhà nghiên cứu cần được tiếp cận các văn kiện liên quan đến AFTA, cần có một lượng thông tin báo chí đa nguồn từ mỗi nước ASEAN, đặc biệt trong thời gian các hội nghị ASEAN, để nắm bắt được AFTA là cái gì trong thực tế tồn tại và phát triển của nó? Người viết bài, trong chừng mực hiểu biết của mình, chỉ có thể "mách nước": nếu quý vị có điều kiện sử dụng Internet, thì "địa chỉ" của thư mục ASEAN (ASEANWEB) là như sau:

<http://www.asean.or.id>

Người viết bài có dịp dự một hội thảo về các nước ASEAN tại một viện nghiên cứu về Đông Nam Á tại TPHCM tháng 3 năm ngoái và được nghe khá nhiều báo cáo có tính cách "đại cương" như thế, cũng như được nghe một số báo cáo vừa có tính cách từ chương, vừa có tính cách "lạc hậu" về nguồn tư liệu tham khảo như một báo cáo về quá trình định cư của người Việt TCG tại Thái Lan vào thời Minh Mạng... với nguồn tư liệu tham khảo chỉ vốn vụn vãi bài trong bản tin của Viện Viễn Đông Bác Cổ thời... Tây "cổ-lò-nhên" trước kia. Nếu các nhà nghiên cứu đó có điều kiện tiếp cận tư liệu đương đại, có điều kiện sang Thái Lan điều tra thực địa..., thì quý vị ấy đã có thể đóng góp một báo cáo về một Bản Duẩn nằm ngay ngoại ô Bangkok với trung tâm là nhà thờ St Sulpice, một trung tâm định cư người Việt theo TCG sang đây lập nghiệp từ hồi đầu thế kỷ. Thành ra, nếu nhiệm vụ của các nhà sản xuất là nhanh chóng nâng cao tương quan giá thành/chất lượng để hội nhập vào thị trường ASEAN, thì công tác của các nhà nghiên cứu cũng sẽ phải theo cùng chiều. Vấn đề là làm sao cho các nhà nghiên cứu có

khả năng tiếp cận các thông tin và thực tế đó. Ngoài ra còn có những điều kiện cơ bản để cho việc tiếp cận có hiệu quả: một trang bị kiến thức kinh tế học tối thiểu phải hội đủ tính học thuật đương đại (*contemporary*) và phổ quát (*universal*) ở một học vị nào đó - một khả năng ngoại ngữ, Anh ngữ, uyên sâu chứ không phải chỉ ở trình độ giao tiếp. Trong tai người viết bài vẫn còn "lùng bùng" một câu nói "bất hủ" của một nhà báo, trợ lý Tổng biên tập một chuyên san về Đông Nam Á phát biểu với người viết bài bên lề Summit Bangkok: "Tôi mà biết tiếng Anh, tôi sẽ vấy vùng biết bao!".

Trở lại với Summit Bangkok mà người viết bài này có dịp quan sát, nổi bật lên một vấn đề chiến lược, khá gần gũi với chúng ta, đó là việc Indonesia vào "giờ chốt" rút 15 mặt hàng nông sản trong đó có gạo ra khỏi danh sách giảm thuế, để đưa lại vào danh sách các mặt hàng nhạy cảm (*sensitive list*).

Bộ trưởng Thương mại Lê Văn Triết đã định nghĩa như sau về tính nhạy cảm của vấn đề này: "Tôi nghĩ rằng Việt Nam có thể thông cảm với Indonesia có những khó khăn, hoàn cảnh như Việt Nam. Cắt giảm thuế nhập khẩu hàng nông sản, rõ ràng là có khó khăn cho Indonesia. Lương thực là vấn đề cực kỳ nhạy cảm, đặc biệt khi dân số bùng nổ tăng nhanh hơn sản lượng lương thực. Năm 1995 là năm mà vấn đề lương thực trở nên cực kỳ nhạy cảm đối với Việt Nam. Nhu cầu lương thực thế giới rất lớn. Lương thực có thể ảnh hưởng đến đa dạng dân chúng. Đầu năm, Chính phủ chủ trương phân bổ hạn ngạch xuất khẩu gạo. Nhưng nếu giữ nguyên hạn ngạch và cơ chế xuất khẩu gạo như đầu năm, thì sẽ khó khăn. Cho nên Chính phủ chủ trương điều hành xuất khẩu gạo theo từng tháng, sao cho giá lương thực không tăng, đừng cho chỉ số giá cả tăng theo và kéo lạm phát lên. Việt Nam không đưa

gạo vào danh sách mặt hàng giảm thuế. Cho đến năm 2006, chúng ta còn đủ thời gian để nhận định về vấn đề này. Năm nay, Việt Nam không còn là nước xuất khẩu gạo đứng hàng thứ 3 nữa. Ấn Độ lên hàng thứ 3. Mỹ hàng thứ 2, Việt Nam hàng thứ 4. Xuất khẩu gạo sẽ còn khó khăn trong tương lai. Tuy nhiên cần ghi nhận rằng gạo không còn là ngành xuất khẩu độc tôn trong kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam nữa. Sản phẩm hàng may mặc xuất khẩu đã vượt gạo. Cà phê cũng thế... Ngày nay, Chính phủ chủ trương chuyển sang chế biến. Mặt khác, chúng ta không sợ thiếu thị trường trong tình hình lương thực căng trên thế giới". Trên đây là "ý đồ" của Việt Nam về vấn đề gạo. Trở lại với Indonesia, một nước đông đến 196,5 triệu dân, cho dù có tỷ lệ tăng dân số hàng năm là 1,7% mà thôi (ở Việt Nam tỷ lệ này vẫn còn là 2,3%), đồng thời với dân số nông thôn là 66% [số liệu Asia Week 5.1.96], thì rõ ràng là Indonesia đang cản trở hoàn việc giảm thuế nhập khẩu 15 mặt hàng nông sản là để hy vọng trong khoảng thời gian đó sẽ hoàn thành được cuộc "cách mạng nông nghiệp" của mình để đến lúc đó phải mở cửa, thời gian cũng chẳng xa lắm đâu, cũng đỡ bị "trần ngập". Vì lẽ, nếu Indonesia mở cửa ngay thị trường gạo, dân chúng sẽ được ăn gạo rẻ ngay, thì không bao giờ Indonesia giải quyết được bài toán phát triển nông thôn trong đó phát triển nông nghiệp chỉ là một vẽ của bài toán cho đất nước với 5 hòn đảo lớn (Sumatra, Borneo, Java, Sulawesi, và Irian Jaya) trong tổng số 13.677 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó có khoảng 3000 đảo có cư dân và còn 66% dân số nông thôn.

Trong những điều kiện cạnh tranh cho là tương tự với Indonesia, Việt Nam cũng cần dùng thời gian mà Indonesia đã "đốt phá" tri hoãn này để tiến hành cuộc "cách mạng" nông nghiệp của mình, từ quan hệ sản xuất đến khoa học kỹ

thuật...văn văn. Vấn đề không chỉ là bảo hộ để mà bảo hộ mà là để sử dụng thời gian 15 năm trì hoãn đó (Hội đồng AFTA-AFTA Council- đã đồng ý gia hạn đến năm 2010), làm sao phát triển được nông nghiệp. Bài toán này không đơn thuần chỉ trong góc độ khuyến nông, du nhập kỹ thuật, giống mới... mà còn trong các góc độ khác như cơ chế tín dụng cho nông dân, cơ chế bình ổn giá cho nông dân đừng phải năm này thì chặt cây mía vì giá như bèo, năm sau lại trồng lại cây mía vì giá tăng... trong những điều kiện như thế làm sao du nhập một cách liên tục khoa học kỹ thuật vào việc canh tác được, thậm chí dút vốn "bán cả lúa giống" lấy gì mà canh tác- rồi còn đến cả việc phát triển nông thôn sao cho hiện tượng bỏ nông thôn (*exode rural*) đừng tiếp tục gia tăng, làm sao cho cán bộ khoa học trẻ các ngành đừng từ bỏ nhiệm sở nông thôn... để cho nếp sinh hoạt "khoa học kỹ thuật" đầy lùi được những lẽ thói cũ (quan niệm về vệ sinh cá nhân và môi trường, quan niệm về sức khỏe cá nhân và cộng đồng, quan niệm về sinh hoạt gia đình: tảo hôn, trời sinh voi sinh cỏ... trì cản việc du nhập tiến bộ khoa học kỹ thuật. Điện khí hoá nông thôn thôi e rằng chưa đủ mà còn cần phải đường nhựa hoá nông thôn, đi... này các nước trong khu vực đã và đang làm rất tốt. Dựa vào "ý đồ" trì hoãn của Indonesia để tranh thủ giải quyết bài toán phát triển nông thôn chính là một vận hội tốt nhất là khi bài toán tư bổ năng cấp các trục lộ giao thông đã bắt đầu khởi động với việc xây dựng lại quốc lộ I, việc xây cầu trên sông Tiền và sông Hậu nay đang được chuẩn bị xúc tiến.

Trên đây chỉ là một vận hội và thách thức mà quá trình gia nhập ASEAN đặt ra cho chúng ta. Còn nhiều vận hội và thách thức khác, xin nhường lại cho các nhà nghiên cứu ■